TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỸ XUYÊN** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2024/HS-ST
Ngày 23 - 02 - 2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ XUYÊN, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Cao Thanh Nhanh.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Ngô Văn Cơ.

2. Bà Nguyễn Hồng Phượng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Tiểu Loan – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Bưởi – Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 02 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 54/2023/TLST-HS ngày 22 tháng 11 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 59/2023/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 12 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 01/2024/HS-QĐ ngày 25 tháng 01 năm 2024, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Thanh T**, sinh ngày 05 tháng 7 năm 1984; tại thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng. Nơi đăng ký thường trú: Khóm X, Phường Y, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng. Chỗ ở hiện nay: Ấp M, thị trấn X, huyện X, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Hoa; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Long V, sinh năm 1951 và bà Hồng Thị L, sinh năm 1956; bị cáo có vợ là bà Ngô Thị Đ, sinh năm 1990 và có 02 người con, người lớn nhất sinh năm 2015 và nhỏ nhất sinh nmư 2020; tiền án: Không; tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 13/4/2023 sau đó chuyển tạm giam cho đến nay, (Bị cáo có mặt).

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà Nguyễn Ngọc Y, sinh năm 2001.

Địa chỉ: Khóm N, phường M, thị xã R, tỉnh Bạc Liêu.

Chỗ ở hiện nay: Ấp M, thị trấn X, huyện X, tỉnh Sóc Trăng; (vắng mặt).

2. Ông Quách Hoàng G, sinh năm 1980; (vắng mặt).

Địa chỉ: Khóm X, phường B, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

3. Ông Trần Tuấn M, sinh năm 1983. (vắng mặt).

Địa chỉ: Số 98, Đường Tôn Đức Thắng, Khóm 1, Phường 8, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.

4. Ông Trần Kim V, sinh năm 1979. (vắng mặt).

Địa chỉ: Khóm A, phường P, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

5. Ông Lê Hùng H, sinh năm 1981. (vắng mặt).

Địa chỉ: Khóm A, phường P, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

6. Ông Dương Văn I, sinh năm 1998.

Địa chỉ: Ấp M, thị trấn X, huyện X, tỉnh Sóc Trăng; (có mặt).

7. Bà Trương Mỹ N, sinh năm 2002. (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp C, thị trấn X, huyện X, tỉnh Sóc Trăng

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Thanh T là người nghiện ma túy và thường xuyên mua ma túy về căn nhà của Trần Thanh T thuê tại ấp M, thị trấn X, huyện X, tỉnh Sóc Trăng để sử dụng, cụ thể như sau:

Vào khoảng tháng 02 năm 2023, Trần Thanh T có thuê lại căn nhà tại ấp M, thị trấn X, huyện X, tỉnh Sóc Trăng của ông Lâm Thanh P để sinh sống như vợ chồng cùng với Nguyễn Ngọc Y (Sinh năm 2001, Nơi thường trú: Khóm N, phường M, thị xã R, tỉnh Bạc Liêu). Trong khoảng thời gian sinh sống cùng với Nguyễn N Y tại căn nhà nói trên do biết Nguyễn Ngọc Y cũng có sử dụng ma túy đá, nên Trần Thanh T đã nhiều lần đi mua ma túy đá và dụng cụ sử dụng về căn nhà trên để sử dụng trong phòng ngủ cùng với Nguyễn Ngọc Y. Ngoài việc mua ma túy cho Nguyễn Ngọc Y sử dụng thì Trần Thanh T còn nhiều lần chuẩn bị dụng cụ và mua chất ma túy để tổ chức cho những người khác đến sử dụng trái phép chất ma túy tại căn nhà nói trên. Cụ thể:

Vào khoảng 11 giờ ngày 13/4/2023, Trần Thanh T đã trực tiếp đi đến Hẻm 5, Đường 30/4, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng để gặp một người tên "A" (không xác định được nhân thân lai lịch) để mua ma túy đá với số tiền là 900.000 đồng (chín trăm nghìn đồng). Sau khi mua ma túy xong thì Trần Thanh T đem ma túy đi về căn nhà thuê của mình, khi về đến nhà thì lúc này Nguyễn Ngọc Y còn đang nằm ngủ trong phòng ngủ của cả hai (phòng thứ 2 tính từ ngoài vào), nên Trần Thanh T ngồi ở phòng khách để cạo nước sơn. Đến khoảng hơn 12 giờ cùng ngày thì có Quách Hoàng G đi đến nhà của Trần Thanh T mục đích để sử dụng ma túy. Lúc này, Trần Thanh T mở cửa cho Quách Hoàng G vào nhà, thấy Trần Thanh T đang cạo nước sơn nên Quách Hoàng G cũng ngồi cạo tiếp, sau đó thì Trần Tuấn I (K) cũng đến để sử dụng ma túy nhưng do Trần Tuấn I có chìa khoá cửa nên Trần Tuấn I tự mở cửa vào nhà. Vào nhà xong Trần Tuấn I đi vào phòng thứ nhất (từ cửa vào) là phòng mà Trần Thanh T thường

hay tổ chức cho những người đến nhà sử dụng ma túy, khoảng 15 phút sau Trần Thanh T cũng vào phòng này, lấy số ma túy đã mua để xuống nền gạch rồi cắt 01 bịch ma túy ra đổ vào bình hút ma túy của Trần Thanh T để cho Trần Tuấn I cùng những người khác sử dụng và Trần Thanh T cũng có sử dụng ma túy. Tiếp theo Quách Hoàng G cũng vào phòng thứ nhất để sử dụng ma túy cùng với Trần Tuấn I còn Trần Thanh T thì đi về phòng thứ 2 với Nguyễn Ngọc Y. Một lúc sau có Trần Kim V, Lê Hùng H (B) và Dương Văn I (U) cũng đến nhà của Trần Thanh T để sử dụng ma túy và vào phòng thứ nhất thấy Quách Hoàng G và Trần Tuấn I đang sử dụng ma túy thì Trần Kim V và Lê Hùng H biết là ma túy và dụng cụ sử dụng do Trần Thanh T để sẵn để cho mọi người sử dụng do đã được Trần Thanh T tổ chức cho sử dụng nhiều lần trước đó, nên Trần Kim V và Lê Hùng H cũng tham gia cùng sử dụng ma túy, riêng Dương Văn I cũng định sử dụng ma túy nhưng do những người khác đang sử dụng chưa xong nên Dương Văn I đi ra phía nhà sau để hút thuốc. Sau khi 04 người gồm Trần Tuấn I, Quách Hoàng G, Trần Kim V, Lê Hùng H đang sử dụng ma túy thì Trần Thanh T từ phòng thứ hai đi qua phòng thứ nhất và nhìn thấy tất cả đang sử dụng ma túy và dụng cụ của mình thì Trần Thanh T đều đồng ý do những người trên là bạn bè và đã nhiều lần đến nhà của Trần Thanh T để sử dụng ma túy do Trần Thanh T chuẩn bị sẵn. Khi qua phòng thì Trần Thanh T kêu Quách Hoàng G đi ra ngoài mua đồ ăn dùm cho Trần Thanh T rồi đi về phòng cùng với Nguyễn Ngọc Y. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày thì Trần Thanh T đi trở qua phòng thứ nhất và nhìn qua màn hình điện thoại đang kết nối với camera ngoài cửa (điện thoại được Trần Thanh T gắn vào chân đế và mở 24/24 dùng làm màn hình theo dõi camera) thấy có Trương Mỹ N là bạn của Nguyễn Ngọc Y đến và đứng trước cửa nhà, nên Trần Thanh T đã kêu Lê Hùng H đi ra mở cửa cho Trương Mỹ N vào nhà. Khi Lê Hùng H vừa mở cửa cho Trương Mỹ N thì lúc này có lực lượng Công an huyện Mỹ Xuyên đến kiểm tra. Khi thấy lực lượng Công an thì Lê Hùng H truy hô và chặn cửa không cho lực lượng Công an vào nhà để kiểm tra. Ngay lập tức Trần Thanh T đã cầm lấy 02 (hai) bịch ma túy đá để dưới nền gạch trong phòng thứ nhất rồi chạy ra nhà sau để vào phòng vệ sinh định đổ bỏ để phi tang thì lúc này bị Công an ập vào bắt giữ ngay tại phòng vệ sinh. Cùng lúc này, Quách Hoàng G đi mua đồ vừa về đến trước cửa nhà thì cũng bị lực lượng Công an huyện Mỹ Xuyên bắt giữ chung với những người nói trên.

Quá trình kiểm tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mỹ Xuyên phát hiện tại phòng thứ nhất từ ngoài cửa vào đang có mặt của Trần Tuấn I, Trần Kim V (còn Lê Hùng H mới từ phòng này đi ra mở cửa thì bị bắt) cùng với 01 bộ dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy để ở giữa phòng và 05 bịch nylon được hàn kín đựng chất tinh thể rắn màu trắng nghi là ma túy (được niêm phong ký hiệu MT-QT-T-02); 01 bịch nylon loại zip chỉ đỏ, bên trong còn sót lại một ít chất tinh thể rắn màu trắng nghi là ma túy (được niêm phong ký hiệu A2); phát hiện tại nhà vệ sinh ở nhà sau có Trần Thanh T cùng với 02 bịch nylon đựng tinh thể rắn màu trắng nghi vấn là ma túy (được niêm phong ký hiệu MT-QT-T-01) và 01 bịch nylon (cùng loại 02 bịch trước) đã bị xé ra, bên trong còn dính 01 ít chất tinh thể rắn màu trắng (được niêm phong ký hiệu MT-QT-T) và tiền Việt

Nam rớt dưới nền nhà vệ sinh là 480.000 đồng nên đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với những người đang có mặt.

Tiến hành khám xét tại ngôi nhà của Trần Thanh T nói trên Cơ quan điều tra còn phát hiện và thu giữ tại phòng ngủ thứ 2 (từ ngoài cửa vào) của Trần Thanh T và Nguyễn Ngọc Y có 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy; phát hiện tại phòng thứ nhất (từ ngoài cửa vào) có 07 (bảy) cái nỏ (đoạn ống thủy tinh được uốn cong và thổi phồng 1 đầu để dùng vào việc sử dụng ma túy) có cùng hình dạng và kích thước trong đó 03 (ba) đoạn đã qua sử dụng và 04 (bốn) đoạn chưa qua sử dụng.

Quá trình điều tra Trần Thanh T thừa nhận do thường mua ma túy về cho bản thân và Nguyễn Ngọc Y sử dụng cũng như cho những người bạn đến nhà chơi và tiếp Trần Thanh T cạo nước sơn sử dụng ma túy chung nên Trần Thanh T mua ma túy và các dụng cụ sử dụng ma túy để sẵn ở nhà cho những người này sử dụng. Cụ thể Trần Thanh T và Nguyễn Ngọc Y sẽ sử dụng ma túy tại phòng thứ hai còn khi bạn của Trần Thanh T đến thì Trần Thanh T sẽ tổ chức sử dụng ở phòng thứ nhất. Các dụng cụ sử dụng ma túy qua khám xét là của Trần Thanh T mua để phục vụ cho việc sử dụng trái phép chất ma túy, đối với số ma túy trong nhà vệ sinh và ma túy mà các đối tượng khác sử dụng trong ngày 13/4/2023 là của Trần Thanh T, riêng 05 bịch ma túy để tại góc tường trong phòng thứ nhất và 01 cân tiểu ly qua khám xét phát hiện được thì Trần Thanh T không thừa nhận là của mình.

Đối với Trần Tuấn I, Quách Hoàng G, Trần Kim V, Lê Hùng H, Dương Văn I trình bày do có mối quan hệ thân thiết với Trần Thanh T, thường xuyên qua nhà Trần Thanh T để giúp Trần Thanh T cạo nước sơn nên được Trần Thanh T cho sử dụng ma túy tại nhà của Trần Thanh T, toàn bộ số ma túy và dụng cụ là của Trần Thanh T chuẩn bị sẵn. Việc ra vào nhà của Trần Thanh T cũng chỉ Trần Thanh T hoặc Trần Tuấn I có chìa khóa và chỉ khi nào Trần Thanh T và Trần Tuấn I nhìn qua camera thấy là những người quen như trên thì mới mở khóa cửa để những người này vào nhà sử dụng ma túy. Riêng Trần Tuấn I trước đó cũng có 1 số lần Trần Tuấn I mua ma túy qua cùng Trần Thanh T sử dụng nhưng không xác định thời gian cụ thể và đều đã sử dụng hết ma túy, ngày 13/4/2023 Trần Tuấn I và những người khác không ai đem ma túy qua nhà Trần Thanh T mà ma túy sử dụng là của Trần Thanh T chuẩn bị sẵn. Đối với Nguyễn Ngọc Y thừa nhận do sống chung và nghiện ma túy nên thường được Trần Thanh T chuẩn bị ma túy và dụng cụ cho Nguyễn Ngọc Y sử dụng tại phòng thứ hai, còn việc Trần Thanh T tổ chức cho những người khác sử dụng tại phòng thứ nhất thì Nguyễn Ngọc Y không biết.

Tại Bản kết luận giám định số: 41/KLMT-KTHS ngày 18/4/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng đã kết luận như sau:

- Gói 01: Mẫu tinh thể rắn màu trắng được niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,2996 gam, loại Methamphetamine.

- Gói 02: Mẫu tinh thể rắn màu trắng được niêm phong gửi giám định là

ma túy, có tổng khối lượng 0,9011 gam, loại Methamphetamine.

- Gói 03: Mẫu tinh thể rắn màu trắng được niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,0061 gam, loại Methamphetamine

Đến ngày 18/4/2023, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mỹ Xuyên tiếp tục ra Quyết định trưng cầu giám định đối với các vật nghi có sự hiện diện của chất ma túy đã được thu giữ vào ngày 13/4/2023 tại nơi ở của Trần Thanh T:

Tại Bản kết luận giám định số: 43/KTMT-KTHS ngày 21/4/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng đã kết luận như sau:

- Gói 01: Mẫu chất rắn màu trắng (A2) được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,0038 gam, loại Methamphetamine.

Không tìm thấy sự hiện diện của chất ma túy trên bề mặt các mẫu gửi giám định còn lại (A1 và từ A3 đến A9);

- Gói 02: Không tìm thấy sự hiện diện của chất ma túy trên bề mặt các gửi gửi giám định (A10 đến A14);

Về vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng đã chuyển cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỹ Xuyên quản lý các vật chứng gồm:

- 0,2841 gam mẫu tinh thể rắn màu trắng và vỏ, bao gói còn lại sau giám định được niêm phong bằng giấy trong phong bì màu trắng có viền sọc màu xanh đỏ, bên ngoài ghi "Niêm phong vụ số 41/2023, ngày 27 tháng 4 năm 2023; Gói 01", có chữ ký ghi họ tên của Giám định viên Phạm Thanh Trường Sơn, trợ lý giám định Ngô Hoàng Lâm Phi, Điều tra viên Nguyễn Văn Đúng và 02 (hai) hình dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng;

- 0,8764 gam mẫu tinh thể rắn màu trắng và vỏ, bao gói còn lại sau giám định được niêm phong bằng giấy trong phong bì màu trắng có viền sọc màu xanh đỏ, bên ngoài ghi "Niêm phong vụ số 41/2023, ngày 27 tháng 4 năm 2023; Gói 02", có chữ ký ghi họ tên của Giám định viên Phạm Thanh Trường Sơn, trợ lý giám định Ngô Hoàng Lâm Phi, Điều tra viên Nguyễn Văn Đúng và 02 (hai) hình dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng.

- Vỏ, bao gói còn lại sau giám định được niêm phong bằng giấy trong phong bì màu trắng có viền sọc màu xanh đỏ, bên ngoài ghi "Niêm phong vụ số 41/2023, ngày 27 tháng 4 năm 2023; Gói 03", có chữ ký ghi họ tên của Giám định viên Phạm Thanh Trường Sơn, trợ lý giám định Ngô Hoàng Lâm Phi, Điều tra viên Nguyễn Văn Đúng và 02 (hai) hình dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng.

- 01 (một) cái cân tiểu ly màu trắng đen, có kích thước (7x4) cm đã qua sử dụng.

- 01 (một) gói nylon trong loại một đầu kẹp có viền có màu đỏ được kẹp kín.

- 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm 01 (một) bình bằng thủy tinh đã qua sử dụng có kích thước (10x17)cm, có gắn 01 (một) cái nỏ bằng thủy tinh và 01 (một) cái ống hút bằng nhựa màu trắng chiều dài 28,5 cm ở trên miệng bình.

- 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy bằng chai nhựa màu trắng có nắp đậy màu đen, trên nắp có gắn đoạn ống thủy tinh (nỏ).

- 01 (một) cây kéo bằng kim loại màu trắng có dài 10 cm, đã qua sử dụng.

- 01 (một) dao rọc giấy có cán bằng nhựa màu đỏ, lưỡi bằng kim loại, có chiều dài 19 cm, đã qua sử dụng.

- 01 (một) bật lửa màu trắng đã qua sử dụng.

- 60 (sáu mươi) bịch nylon không màu chưa qua sử dụng.

- 01 (một) dao lam đã qua sử dụng.

- 07 (bảy) cái nỏ (đoạn ống thủy tinh được uốn cong và thổi phồng 1 đầu để dùng vào việc sử dụng ma túy) có cùng hình dạng và kích thước trong đó 03 (ba) đoạn đã qua sử dụng và 04 (bốn) đoạn chưa qua sử dụng.

- 01 (một) đoạn ống thủy tinh (nỏ) đã qua sử dụng đã bị hư hỏng.

- 01 (một) đoạn ống hút nhựa màu đen.

- 01 (một) đoạn ống hút nhựa màu tím.

- 01 (một) túi vải đeo chéo màu xám – đen đã qua sử dụng.

- 01 (một) túi vải hình hộp chữ nhật màu xanh–vàng–đen đã qua sử dụng.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A3S, kiểu máy CPH1903, số phiên bản CPH1803EX_11_A.34, màu đỏ đen, đã qua sử dụng, không có nắp lưng điện thoại, không có gắn sim, còn hoạt động đã được niêm phong ký hiệu ĐT OPPO-QT-T (CAMERA).

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A83, kiểu máy CPH1729, màu đen, đã qua sử dụng, gắn sim thuê bao 0915664338, còn hoạt động, đã được niêm phong ký hiệu ĐT OPPO-QTP1-T.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 ProMax, màu đen, số sê ri DNPZD3QRNYK, Số IMEI 355238915698743, không gắn thẻ sim, đã qua sử dụng, còn hoạt động, đã được niêm phong ký hiệu ĐT IPHONE-KXP2-T.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A10S, kiểu máy SM-A107F/DS, số sêri R9WM809NP2J, IMEI1: 385176103916868; IMEI2: 358177103916866, màn hình cảm ứng, màu đen đã qua sử dụng, không có gắn sim, còn hoạt động đã được niêm phong ký hiệu ĐTSAMSUNG-KXP2-T.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu ITEL, loại bàn phím, màu đen, số IMEI 1: 355353180172086, IMEI 2: 3553531801172, điện thoại đã qua sử dụng còn hoạt động, đang sử dụng 02 sim thuê bao số 093.575848 và 0762.908140 đã được niêm phong ký hiệu ĐT-QT-M.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A6+, kiểu máy SM-A605G/DS, số sê ri R58K64VLWHD, IMEI1: 356472094579241; IMEI2: 356473094579249, màn hình cảm ứng, màu xanh đã qua sử dụng đã được niêm phong ký hiệu ĐT-QT-H.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG A21S, kiểu máy, SM-A217F/DTS, loại màn hình cảm ứng, màu xanh, đã qua sử dụng, bị bể màn hình đã được niêm phong ký hiệu ĐT-QT-Y.

- 01 (một) đầu camera quan sát, nhãn hiệu CZVIC, model CS-C1C; SN E18999564; FCC ID 2ADV2_CSCIQ1HC; IC: 23928_CSCTQ1HC, Made in China, đã qua sử dụng.

- 01 (một) xe mô tô mang biển số 83C1-271.85, nhãn hiệu Yamaha, số loại Luvias FI, màu trắng bạc, số máy 1SK1027576, số khung SK10FY027562, xe đã qua sử dụng, trầy xước nhiều nơi còn hoạt động.

- 01 (một) xe gắn máy mang biển số 83PT-059.41, dáng Wave, màu đỏ, số máy RNRHA139FMB118185, RNRWCB7UMB1118185, xe đã qua sử dụng, trầy xước nhiều nơi còn hoạt động.

- Tiền Việt nam 480.000 đồng (Bốn trăm tám mươi nghìn đồng) đã được niêm phong ký hiệu TVN-T-QT1;

- Tiền Việt nam 6.900.000 đồng (Sáu triệu, chín trăm nghìn đồng) đã được niêm phong TVN-T-QT2.

- Tiền Việt nam 5.160.000 đồng (Năm triệu, một trăm sáu mươi nghìn đồng) đã được niêm phong, ký hiệu TVN-T-KX1.

- Tiền Việt nam 20.411.000 đồng (Hai mươi triệu, bốn trăm mười một nghìn đồng) đã được niêm phong, ký hiệu TVN-T-KX2.

- Tiền Việt nam 412.000 đồng (Bốn trăm mười hai nghìn đồng) đã được niêm phong, ký hiệu TVN-H.

- Tiền Việt nam 935.000 đồng (Chín trăm ba mươi lăm nghìn đồng) đã được niêm phong, ký hiệu TVN-I.

Trong quá trình điều tra cơ quan cảnh sát điều tra đã thu giữ sau đó trao trả cho chủ sỡ hữu những vật chứng không liên quan đến việc phạm tội gồm:

1. Trả lại 01 (một) xe mô tô mang biển số 83S3-0327, nhãn hiệu Honda, số loại AIR BLADE, màu đen-bạc, số máy JF27E0237496, số khung 1808AY197466 cho chủ sở hữu tài sản là ông Quách Hoàng G.

2. Trả lại 01 (một) xe mô tô mang biển số 83H5-6750, nhãn hiệu GUIDA, màu đỏ, số máy 52FMH046177, số khung UM5X046177 cho chủ sở hữu tài sản là ông Lê Hùng H.

3. Trả lại 01 (một) xe gắn máy đã qua sử dụng mang biển số 83PT-110.79, nhãn hiệu Solowins, màu đỏ, số máy FMB1016432, số khung GB100066 cho chủ sở hữu tài sản là ông Trương Minh C (cha ruột của Trương

Mỹ N).

Ngoài ra thì đối với 01 (một) khẩu súng hơi của Trần Thanh T thu giữ được trong quá trình khám xét, qua giám định xác định không phải là vũ khí quân dụng nên Công an huyện Mỹ Xuyên đã tiến hành tịch thu theo thủ tục xử lý vi phạm hành chính và sẽ chuyển cho Cơ quan có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại bản cáo trạng số 55/CT-VKSMX ngày 20/11/2023, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Xuyên đã truy tố bị cáo Trần Thanh T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", "Tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy", "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".Theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249, điểm b khoản 1 Điều 254, điểm a, b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

* Tại phiên tòa sơ thẩm, Kiểm sát viên giữ nguyên Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Trần Thanh T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", "Tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy", "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm b khoản 1 Điều 254, điểm a, b khoản 2 Điều 255; điểm s, r khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 38; Điều 55 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Trần Thanh T.

Xử phạt bị cáo Trần Thanh T từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Trần Thanh T từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Trần Thanh T từ 07 (bảy) năm đến 08 (tám) năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

Áp dụng khoản 1 Điều 55, tổng hợp hình phạt đối với bị cáo Trần Thanh T từ 09 (chín) năm đến 11 (mười một) năm tù.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm a khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, tịch thu tiêu hủy:

0,2841 gam mẫu tinh thể rắn màu trắng và vỏ, bao gói còn lại sau giám định được niêm phong bằng giấy trong phong bì màu trắng có viền sọc màu xanh đỏ, bên ngoài ghi "Niêm phong vụ số 41/2023, ngày 27 tháng 4 năm 2023; Gói 01", có chữ ký ghi họ tên của Giám định viên Phạm Thanh Trường Sơn, trợ lý giám định Ngô Hoàng Lâm Phi, Điều tra viên Nguyễn Văn Đúng và 02 (hai) hình dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng; 0,8764 gam mẫu tinh thể rắn màu trắng và vỏ, bao gói còn lại sau giám định được niêm phong bằng giấy trong phong bì màu trắng có viền sọc màu xanh đỏ, bên ngoài ghi "Niêm phong vụ số 41/2023, ngày 27 tháng 4 năm 2023; Gói 02", có chữ ký ghi họ tên của Giám định viên Phạm Thanh Trường Sơn, trợ lý giám định Ngô

Hoàng Lâm Phi, Điều tra viên Nguyễn Văn Đúng và 02 (hai) hình dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng. Vỏ, bao gói còn lại sau giám định được niêm phong bằng giấy trong phong bì màu trắng có viền sọc màu xanh đỏ, bên ngoài ghi "Niêm phong vụ số 41/2023, ngày 27 tháng 4 năm 2023; Gói 03", có chữ ký ghi họ tên của Giám định viên Phạm Thanh Trường Sơn, trợ lý giám định Ngô Hoàng Lâm Phi, Điều tra viên Nguyễn Văn Đúng và 02 (hai) hình dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng; 01 (một) cái cân tiểu ly màu trắng đen, có kích thước (7x4) cm đã qua sử dụng; 01 (một) gói nylon trong loại một đầu kẹp có viền có màu đỏ được kẹp kín; 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm 01 (một) bình bằng thủy tinh đã qua sử dụng có kích thước (10x17)cm, có gắn 01 (một) cái nỏ bằng thủy tinh và 01 (một) cái ống hút bằng nhựa màu trắng chiều dài 28,5 cm ở trên miệng bình; 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy bằng chai nhựa màu trắng có nắp đậy màu đen, trên nắp có gắn đoạn ống thủy tinh (nỏ); 01 (một) cây kéo bằng kim loại màu trắng có dài 10 cm, đã qua sử dụng; 01 (một) dao rọc giấy có cán bằng nhựa màu đỏ, lưỡi bằng kim loại, có chiều dài 19 cm, đã qua sử dụng; 01 (một) bật lửa màu trắng đã qua sử dụng; 60 (sáu mươi) bịch nylon không màu chưa qua sử dụng; 01 (một) dao lam đã qua sử dụng; 07 (bảy) cái nỏ (đoạn ống thủy tinh được uốn cong và thổi phồng 1 đầu để dùng vào việc sử dụng ma túy) có cùng hình dạng và kích thước trong đó 03 (ba) đoạn đã qua sử dụng và 04 (bốn) đoạn chưa qua sử dụng; 01 (một) đoạn ống thủy tinh (nỏ) đã qua sử dụng đã bị hư hỏng. 01 (một) đoạn ống hút nhựa màu đen; 01 (một) đoạn ống hút nhựa màu tím; 01 (một) túi vải đeo chéo màu xám – đen đã qua sử dụng; 01 (một) túi vải hình hộp chữ nhật màu xanh–vàng–đen đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A3S, kiểu máy CPH1903, số phiên bản CPH1803EX_11_A.34, màu đỏ đen, đã qua sử dụng, không có nắp lưng điện thoại, không có gắn sim, còn hoạt động đã được niêm phong ký hiệu ĐT OPPO-QT-T (CAMERA); 01 (một) đầu camera quan sát, nhãn hiệu CZVIC, model CS-C1C; SN E18999564; FCC ID 2ADV2_CSCIQ1HC; IC: 23928_CSCTQ1HC, Made in China, đã qua sử dụng.

Trả lại cho bị cáo Trần Thanh T gồm: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A83, kiểu máy CPH1729, màu đen, đã qua sử dụng, gắn sim thuê bao 0915664338, còn hoạt động, đã được niêm phong ký hiệu ĐT OPPO-QTP1-T. 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 ProMax, màu đen, số sê ri DNPZD3QRNYK, số IMEI 355238915698743, không gắn thẻ sim, đã qua sử dụng, còn hoạt động, đã được niêm phong ký hiệu ĐT IPHONE-KXP2-T; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A10S, kiểu máy SM-A107F/DS, số sêri R9WM809NP2J, IMEI1: 385176103916868; IMEI2: 358177103916866, màn hình cảm ứng, màu đen đã qua sử dụng, không có gắn sim, còn hoạt động đã được niêm phong ký hiệu ĐTSAMSUNG-KXP2-T. Tiền Việt Nam 480.000 đồng (Bốn trăm tám mươi nghìn đồng) đã được niêm phong ký hiệu TVN-T-QT1; tiền Việt Nam 6.900.000 đồng (Sáu triệu, chín trăm nghìn đồng) đã được niêm phong TVN-T-QT2. Tiền Việt Nam 5.160.000 đồng (Năm triệu, một trăm sáu mươi nghìn đồng) đã được niêm phong, ký hiệu TVN-T-

KX1; tiền Việt Nam 20.411.000 đồng (Hai mươi triệu, bốn trăm mười một nghìn đồng) đã được niêm phong, ký hiệu TVN-T-KX2; 01 (một) xe mô tô mang biển số 83C1-271.85, nhãn hiệu Yamaha, số loại Luvias FI, màu trắng bạc, số máy 1SK1027576, số khung SK10FY027562, xe đã qua sử dụng, trầy xước nhiều nơi còn hoạt động; 01 (một) xe gắn máy mang biển số 83PT-059.41, dáng Wave, màu đỏ, số máy RNRHA139FMB118185, RNRWCB7UMB1118185, xe đã qua sử dụng, trầy xước nhiều nơi còn hoạt động.

Trả lại cho Trần Tuấn I: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu ITEL, loại bàn phím, màu đen, số IMEI 1: 355353180172086, IMEI 2: 3553531801172, điện thoại đã qua sử dụng còn hoạt động, đang sử dụng 02 sim thuê bao số 093.575848 và 0762.908140 đã được niêm phong ký hiệu ĐT-QT-M.

Trả lại cho Lê Hùng H: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A6+, kiểu máy SM-A605G/DS, số sê ri R58K64VLWHD, IMEI1: 356472094579241; IMEI2: 356473094579249, màn hình cảm ứng, màu xanh đã qua sử dụng đã được niêm phong ký hiệu ĐT-QT-H; tiền Việt Nam 412.000 đồng (Bốn trăm mười hai nghìn đồng) đã được niêm phong, ký hiệu TVN-H.

Trả lại cho Nguyễn Ngọc Y: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG A21S, kiểu máy, SM-A217F/DTS, loại màn hình cảm ứng, màu xanh, đã qua sử dụng, bị bể màn hình đã được niêm phong ký hiệu ĐT-QT-Y.

- Trả lại cho Dương Văn I: Tiền Việt Nam 935.000 đồng (Chín trăm ba mươi lăm nghìn đồng) đã được niêm phong, ký hiệu TVN-I.

- Án phí sơ thẩm: Bị cáo Trần Thanh T phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

* Bị cáo Trần Thanh T thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng đã nêu; không có ý kiến tranh luận; lời nói sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, Hội đồng xét xử nhận định vụ án:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Ngọc Y, ông Quách Hoàng G, ông Trần Tuấn I, ông Trần Kim V, ông Lê Hùng H, bà Trương Mỹ N vắng mặt tại phiên tòa, nhưng có lời khai trong quá trình điều tra, việc vắng mặt không ảnh hưởng hoặc gây trở ngại đến việc xét xử. Do vậy, Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 292 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015, tiến hành xét xử vụ án.

[1.2] Trong quá trình điều tra, truy tố Cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên và Kiểm sát viên tiến hành các hoạt động Điều tra, Truy tố đúng

thẩm quyền, đúng theo trình tự thủ tục và quy định của pháp luật về tố tụng hình sự. Tại phiên toà, bị cáo Trần Thanh T xác nhận trong quá trình tố tụng các cơ quan và người tiến hành tố tụng thực hiện đúng theo quy định, nên các bị cáo không có ý kiến, khiếu nại. Do vậy, các hoạt động điều tra, truy tố của Cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên và Kiểm sát viên là hợp pháp và đúng luật định.

[2] Về nội dung:

[2.1] Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo Trần Thanh T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng đã truy tố; xác nhận các lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm là tự nguyện, đúng với hành vi khách quan mà bị cáo đã thực hiện trong vụ án.

Xét thấy, lời khai nhận của bị cáo trong quá trình điều tra thống nhất và phù hợp với lời khai của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác thể hiện trong hồ sơ vụ án. Do vậy, Hội đồng xét xử có căn cứ xác định: Trần Thanh T là người nghiện ma túy, vì muốn có ma túy sử dụng nên Trần Thanh T đã mua ma túy đá và các dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy tàng trữ tại nhà do Trần Thanh T thuê ở ấp M, thị trấn X, huyện X, tỉnh Sóc Trăng để sử dụng cho bản thân và thường xuyên tổ chức cho Nguyễn Ngọc Y là người sống chung như vợ chồng với Trần Thanh T và một số người khác sử dụng trái phép chất ma túy tại đây. Vào ngày 13/4/2023 lực lượng Công an đã tiến hành kiểm tra bắt quả tang Trần Thanh T đang tàng trữ trái phép chất ma túy có tổng khối lượng là 1,2106 gam, loại Methamphetamine để nhằm mục đích sử dụng và tàng trữ 09 dụng cụ (gồm 02 bình được gắn nỏ thủy tinh đang sử dụng và 07 đoạn ống thủy tinh được uốn cong đầu và thổi phồng phần uốn cong tại thành nỏ) dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy và đang tổ chức cho Trần Tuấn I, Quách Hoàng G, Trần Kim V và Dương Văn I sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà của Trần Thanh T.

[2.2] Bị cáo Trần Thanh T là người có có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được ma tuý là một vấn đề nhức nhối của xã hội, là hiểm họa của loài người, sử dụng ma túy nó không chỉ huỷ hoại sức khoẻ con người mà còn khiến cho nhiều gia đình rơi vào cảnh khánh kiệt và bần cùng, là nguyên nhân của các mối bất hoà trong gia đình, nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội và tội phạm khác, nên các chất ma túy thuộc chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước, người nào có hành vi cất giấu, tàng trữ trái phép chất ma túy cùng dụng cụ sử dụng ma tuý, tổ chức cho người khác sử dụng là hành vi vi phạm pháp luật và sẽ bị pháp luật trừng trị.

Mặc dù, bị cáo nhận thức được điều này nhưng với bản chất xem thường pháp luật và muốn có ma túy sử dụng nên bị cáo đã mua ma túy đá và các dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy tàng trữ tại nhà để tổ chức cho những người khác cùng sử dụng với mục đích thỏa mãn nhu cầu bản thân nên bị cáo cố ý thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy có tổng khối lượng là 1,2106 gam, loại Methamphetamine để nhằm mục đích sử dụng và tàng trữ 09 dụng cụ (gồm

02 bình được gắn nỏ thủy tinh đang sử dụng và 07 đoạn ống thủy tinh được uốn cong đầu và thổi phồng phần uốn cong tại thành nỏ) dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy và đang tổ chức cho Trần Tuấn I, Quách Hoàng G, Trần Kim V và Dương Văn I sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà của bị cáo. Hành vi phạm tội của bị cáo đã có đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", "Tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy", "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" nên có tội và phải chịu trách nhiệm hình sự. Do đó, Cáo trạng số 55/CT-VKSMX ngày 20/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng truy tố bị cáo Trần Thanh T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", "Tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy", "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy", theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249, điểm b khoản 1 Điều 254, điểm a, b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Xét thấy, bị cáo Trần Thanh T thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, gây mất trật tự tại địa phương, gây dư luận xấu trên địa bàn. Đồng thời, loại tội phạm về ma túy đang có chiều hướng tăng, nó huỷ hoại tương lai, cuộc đời và sức khoẻ của nhiều người, nhiều gia đình, để nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung trong xã hội, đối với bị cáo cần phải xử phạt nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, bị cáo phải chịu sự quản lý, giáo dục trực tiếp của cơ quan pháp luật, bị cáo có thời gian học tập, cải tạo để trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội.

[2.3] Trong lượng hình Hội đồng xét xử cũng xem xét đến nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và áp dụng chính sách khoan hồng để có phần ân giảm đối với bị cáo. Trong quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cãi, bị cáo đã tự thú về hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy cho những người có liên quan các lần trước đó nên đây là các tình tiết thuộc tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s, r khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Đồng thời, trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự nên đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), nên trong lượng hình cần xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, hình phạt cho bị cáo. Do đó, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nêu trên để giảm nhẹ một phần hình phạt khi quyết định hình phạt đối với bị cáo là có cơ sở, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2.4] Về xử lý vật chứng: Đối với 0,2841 gam mẫu tinh thể rắn màu trắng và vỏ, bao gói còn lại sau giám định được niêm phong bằng giấy trong phong bì màu trắng có viền sọc màu xanh đỏ, bên ngoài ghi "Niêm phong vụ số 41/2023, ngày 27 tháng 4 năm 2023; Gói 01", có chữ ký ghi họ tên của Giám định viên

Phạm Thanh Trường Sơn, trợ lý giám định Ngô Hoàng Lâm Phi, Điều tra viên Nguyễn Văn Đúng và 02 (hai) hình dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng; 0,8764 gam mẫu tinh thể rắn màu trắng và vỏ, bao gói còn lại sau giám định được niêm phong bằng giấy trong phong bì màu trắng có viền sọc màu xanh đỏ, bên ngoài ghi "Niêm phong vụ số 41/2023, ngày 27 tháng 4 năm 2023; Gói 02", có chữ ký ghi họ tên của Giám định viên Phạm Thanh Trường Sơn, trợ lý giám định Ngô Hoàng Lâm Phi, Điều tra viên Nguyễn Văn Đúng và 02 (hai) hình dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng; Vỏ, bao gói còn lại sau giám định được niêm phong bằng giấy trong phong bì màu trắng có viền sọc màu xanh đỏ, bên ngoài ghi "Niêm phong vụ số 41/2023, ngày 27 tháng 4 năm 2023; Gói 03", có chữ ký ghi họ tên của Giám định viên Phạm Thanh Trường Sơn, trợ lý giám định Ngô Hoàng Lâm Phi, Điều tra viên Nguyễn Văn Đúng và 02 (hai) hình dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng; 01 (một) cái cân tiểu ly màu trắng đen, có kích thước (7x4) cm đã qua sử dụng; 01 (một) gói nylon trong loại một đầu kẹp có viền có màu đỏ được kẹp kín; 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm 01 (một) bình bằng thủy tinh đã qua sử dụng có kích thước (10x17)cm, có gắn 01 (một) cái nỏ bằng thủy tinh và 01 (một) cái ống hút bằng nhựa màu trắng chiều dài 28,5 cm ở trên miệng bình; 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy bằng chai nhựa màu trắng có nắp đậy màu đen, trên nắp có gắn đoạn ống thủy tinh (nỏ); 01 (một) cây kéo bằng kim loại màu trắng có dài 10 cm, đã qua sử dụng; 01 (một) dao rọc giấy có cán bằng nhựa màu đỏ, lưỡi bằng kim loại, có chiều dài 19 cm, đã qua sử dụng. 01 (một) bật lửa màu trắng đã qua sử dụng; 60 (sáu mươi) bịch nylon không màu chưa qua sử dụng; 01 (một) dao lam đã qua sử dụng; 07 (bảy) cái nỏ (đoạn ống thủy tinh được uốn cong và thổi phồng 1 đầu để dùng vào việc sử dụng ma túy) có cùng hình dạng và kích thước trong đó 03 (ba) đoạn đã qua sử dụng và 04 (bốn) đoạn chưa qua sử dụng; 01 (một) đoạn ống thủy tinh (nỏ) đã qua sử dụng đã bị hư hỏng; 01 (một) đoạn ống hút nhựa màu đen; 01 (một) đoạn ống hút nhựa màu tím; 01 (một) túi vải đeo chéo màu xám – đen đã qua sử dụng; 01 (một) túi vải hình hộp chữ nhật màu xanh–vàng–đen đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A3S, kiểu máy CPH1903, số phiên bản CPH1803EX_11_A.34, màu đỏ đen, đã qua sử dụng, không có nắp lưng điện thoại, không có gắn sim, còn hoạt động đã được niêm phong ký hiệu ĐT OPPO-QT-TOÀN (CAMERA); 01 (một) đầu camera quan sát, nhãn hiệu CZVIC, model CS-C1C; SN E18999564; FCC ID 2ADV2_CSCIQ1HC; IC: 23928_CSCTQ1HC, Made in China, đã qua sử dụng là công cụ dùng vào việc phạm tội của bị cáo và là chất cấm, không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A83, kiểu máy CPH1729, màu đen, đã qua sử dụng, gắn sim thuê bao 0915664338, còn hoạt động, đã được niêm phong ký hiệu ĐT OPPO-QTP1-T; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 ProMax, màu đen, số sê ri DNPZD3QRNYK, số IMEI 355238915698743, không gắn thẻ sim, đã qua sử dụng, còn hoạt động, đã được niêm phong ký hiệu ĐT IPHONE-KXP2-T; 01 (một) điện thoại di động

nhãn hiệu Samsung Galaxy A10S, kiểu máy SM-A107F/DS, số sêri R9WM809NP2J, IMEI1: 385176103916868; IMEI2: 358177103916866, màn hình cảm ứng, màu đen đã qua sử dụng, không có gắn sim, còn hoạt động đã được niêm phong ký hiệu ĐTSAMSUNG-KXP2-T; tiền Việt Nam 480.000 đồng (Bốn trăm tám mươi nghìn đồng) đã được niêm phong ký hiệu TVN-TOÀN-QT1; tiền Việt Nam 6.900.000 đồng (Sáu triệu, chín trăm nghìn đồng) đã được niêm phong TVN-T-QT2; tiền Việt Nam 5.160.000 đồng (Năm triệu, một trăm sáu mươi nghìn đồng) đã được niêm phong, ký hiệu TVN-T-KX1; tiền Việt Nam 20.411.000 đồng (Hai mươi triệu, bốn trăm mười một nghìn đồng) đã được niêm phong, ký hiệu TVN-T-KX2; 01 (một) xe mô tô mang biển số 83C1-271.85, nhãn hiệu Yamaha, số loại Luvias FI, màu trắng bạc, số máy 1SK1027576, số khung SK10FY027562, xe đã qua sử dụng, trầy xước nhiều nơi còn hoạt động; 01 (một) xe gắn máy mang biển số 83PT-059.41, dáng Wave, màu đỏ, số máy RNRHA139FMB118185, RNRWCB7UMB1118185, xe đã qua sử dụng, trầy xước nhiều nơi còn hoạt động là tài sản của bị cáo Trần Thanh T nên cần trả lại cho bị cáo Trần Thanh T.

Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu ITEL, loại bàn phím, màu đen, số IMEI 1: 355353180172086, IMEI 2: 3553531801172, điện thoại đã qua sử dụng còn hoạt động, đang sử dụng 02 sim thuê bao số 093.575848 và 0762.908140 đã được niêm phong ký hiệu ĐT-QT-M là tài sản của Trần Tuấn I nên cần trả lại cho Trần Tuấn I.

Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A6+, kiểu máy SM-A605G/DS, số sê ri R58K64VLWHD, IMEI1: 356472094579241; IMEI2: 356473094579249, màn hình cảm ứng, màu xanh đã qua sử dụng đã được niêm phong ký hiệu ĐT-QT-H; tiền Việt Nam 412.000 đồng (Bốn trăm mười hai nghìn đồng) đã được niêm phong, ký hiệu TVN-H là tài sản của Lê Hùng H nên cần trả lại cho Lê Hùng H.

Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG A21S, kiểu máy, SM-A217F/DTS, loại màn hình cảm ứng, màu xanh, đã qua sử dụng, bị bể màn hình đã được niêm phong ký hiệu ĐT-QT-Y là tài sản của Nguyễn Ngọc Y nên cần trả lại cho Nguyễn Ngọc Y.

Đối với tiền Việt Nam 935.000 đồng (Chín trăm ba mươi lăm nghìn đồng) đã được niêm phong, ký hiệu TVN-I là tài sản của Dương Văn I nên cần trả lại cho Dương Văn I.

[2.5] Về án phí sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Trần Thanh T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[2.6] Đối với Trần Tuấn I qua trình làm việc thì cũng đã thừa nhận nhiều lần cùng với Trần Thanh T thay phiên nhau mua chất ma túy đem về nhà của Trần Thanh T để sử dụng. Tuy nhiên, trong các lần Trần Tuấn I trực tiếp mua thì đã đều đã sử dụng hết, Cơ quan điều tra không thu giữ được, riêng vào ngày

13/4/2023 chất ma túy Trần Tuấn I sử dụng là do Trần Thanh T chuẩn bị và trực tiếp đi mua, Trần Tuấn I không có hùn tiền với Trần Thanh T và không có hành vi khác giúp sức cho việc tàng trữ, tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy của Trần Thanh T do đó không xem xét xử lý đối với Trần Tuấn I về hành vi tàng trữ và tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là có căn cứ.

[2.7] Đối với Nguyễn Ngọc Y thì qua quá trình làm việc cũng đã thừa nhận nhiều lần sử dụng chất ma túy cùng với Trần Thanh T tại căn phòng thứ hai. Đối với các lần Nguyễn Ngọc Y sử dụng chất ma túy tại địa điểm nói trên thì đều do Trần Thanh T là người trực tiếp đi mua chất ma túy và chuẩn bị dụng cụ để cho Nguyễn Ngọc Y sử dụng, ngoài ra trong cuộc sống thì Trần Thanh T là người kiếm thu nhập duy nhất nên Nguyễn Ngọc Y là người phụ thuộc, không có hành vi đồng phạm cùng Trần Thanh T trong việc tổ chức sử dụng ma túy của cả hai, đối với việc Trần Thanh T có tổ chức cho những người khác sử dụng ma túy tại phòng thứ nhất trong nhà thì Nguyễn Ngọc Y không tham gia và không qua phòng thứ nhất này nên không đồng phạm cùng Trần Thanh T. Ngoài ra thì trong các lần Nguyễn Ngọc Y sử dụng chất ma túy cùng với Trần Thanh T tại địa điểm nói trên thì sau khi sử dụng xong thì có Trương Mỹ N là bạn của Nguyễn Ngọc Y đến chơi (Trần Thanh T đã đi ra ngoài), do Trương Mỹ N cũng là người nghiện ma túy nên khi thấy trong phòng có dụng cụ sử dụng ma túy và do Trương Mỹ N với Nguyễn Ngọc Y là bạn thân nên Trương Mỹ N tự lấy bộ dụng cụ còn chất ma túy của Trần Thanh T đang để sẵn trên bàn trong phòng của Nguyễn Ngọc Y để sử dụng, chứ Nguyễn Ngọc Y không có rủ rê, lôi kéo hay ép buộc Trương Mỹ N sử dụng. Do đó vai trò của Nguyễn Ngọc Y trong vụ án này chỉ là người thụ hưởng trong việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy của Trần Thanh T nên không đặt ra xem xét xử lý hình sự đối với Nguyễn Ngọc Y là có căn cứ.

[2.8] Đối với Quách Hoàng G, Lê Hùng H, Trần Kim V, Dương Văn I các đối tượng này là bạn bè, quen biết với Trần Thanh T và Trần Tuấn I. Nên các đối tượng thường đến địa điểm nói trên để phụ giúp Trần Thanh T làm công việc (cạo nước sơn) nên được Trần Thanh T chuẩn bị chất ma túy cũng như chuẩn bị dụng cụ, địa điểm để cho các đối tượng sử dụng, chứ các đối tượng không phải góp tiền hoặc hùn tiền vào cùng để được sử dụng ma túy trái phép. Dụng cụ sử dụng ma túy cũng như toàn bộ số ma túy thì Quách Hoàng G, Lê Hùng H, Trần Kim V, Dương Văn I đều xác định là của Trần Thanh T cung cấp và để sẵn trong phòng cho những người này sử dụng. Do đó đối với các đối tượng nói trên cũng chỉ có vai trò là người thụ hưởng trong việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, nên không xem xét trách nhiệm hình sự đối với đối với các đối tượng nói trên hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy trong vụ án là có căn cứ. Đồng thời ngay sau khi bắt quả tang thì Cơ quan điều tra tiến hành thử Test nhanh chất ma túy trong cơ thể đối với các đối tượng nói trên thì đều cho được kết quả là Dương tính với chất ma túy. Nên Công an huyện Mỹ Xuyên đã tiến hành ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Trần Tuấn I, Nguyễn Ngọc Y, Quách Hoàng G, Lê Hùng H, Trần Kim V và Trương Mỹ N về hành vi

sử dụng trái phép chất ma túy là có căn cứ.

[2.9] Đối với hành vi tàng trữ súng săn của bị cáo Trần Thanh T thì qua quá trình điều tra xác minh xét thấy Trần Thanh T thì chưa có tiền án, tiền sự liên quan đến hành vi chế tạo, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt súng săn, vũ khí thô sơ, vũ khí thể thao hoặc công cụ hỗ trợ. Nên Cơ quan điều tra đã đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Mỹ Xuyên ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Trần Thanh T về hành vi "Tàng trữ, sử dụng trái phép các loại vũ khí có tính năng, tác dụng tương tự súng săn" quy định tại điểm c Khoản 4 Điều 11 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ với mức phạt 15.000.000 đồng, đồng thời tịch thu tang vật vi phạm vi phạm hành chính là khẩu súng kim loại, dài 87 cm, rộng 20 cm, ốp lót tay và báng súng bằng gỗ màu nâu, trên thân súng có dòng chữ "CANON SUPER", phía trên súng có gắn ống ngắm có dòng chữ "Bushnell 3-9X30EG".

[2.10] Đối với người tên "A" đã bán ma túy cho Trần Thanh T vào ngày 13/4/2023, thì do quá trình điều tra bị cáo trình bày không xác định được nhân thân, lai lịch của người này. Do đó, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mỹ Xuyên không có cơ sở để đặt ra xem xét, xử lý trong vụ án này mà khi nào làm rõ sẽ tiến hành xem xét, xử lý theo quy định pháp luật về sau.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Thanh T phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy", "Tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy", "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

2. Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249, điểm b khoản 1 Điều 254, điểm a, b khoản 2 Điều 255; điểm s, r khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 38, khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Trần Thanh T.

Xử phạt bị cáo Trần Thanh T 01 (một) năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Trần Thanh T 01 (một) năm tù về tội "Tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Trần Thanh T 07 (bảy) năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

Tổng hợp hình phạt đối với bị cáo Trần Thanh T 09 (chín) năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bắt tạm giữ, ngày 13 tháng 4 năm 2023.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm a khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

- Tịch thu tiêu hủy: 00,2841 gam mẫu tinh thể rắn màu trắng và vỏ, bao gói còn lại sau giám định được niêm phong bằng giấy trong phong bì màu trắng có viền sọc màu xanh đỏ, bên ngoài ghi "Niêm phong vụ số 41/2023, ngày 27 tháng 4 năm 2023; Gói 01", có chữ ký ghi họ tên của Giám định viên Phạm Thanh Trường Sơn, trợ lý giám định Ngô Hoàng Lâm Phi, Điều tra viên Nguyễn V Đúng và 02 (hai) hình dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng; 0,8764 gam mẫu tinh thể rắn màu trắng và vỏ, bao gói còn lại sau giám định được niêm phong bằng giấy trong phong bì màu trắng có viền sọc màu xanh đỏ, bên ngoài ghi "Niêm phong vụ số 41/2023, ngày 27 tháng 4 năm 2023; Gói 02", có chữ ký ghi họ tên của Giám định viên Phạm Thanh Trường Sơn, trợ lý giám định Ngô Hoàng Lâm Phi, Điều tra viên Nguyễn Văn Đúng và 02 (hai) hình dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng. Vỏ, bao gói còn lại sau giám định được niêm phong bằng giấy trong phong bì màu trắng có viền sọc màu xanh đỏ, bên ngoài ghi "Niêm phong vụ số 41/2023, ngày 27 tháng 4 năm 2023; Gói 03", có chữ ký ghi họ tên của Giám định viên Phạm Thanh Trường Sơn, trợ lý giám định Ngô Hoàng Lâm Phi, Điều tra viên Nguyễn Văn Đúng và 02 (hai) hình dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng; 01 (một) cái cân tiểu ly màu trắng đen, có kích thước (7x4) cm đã qua sử dụng; 01 (một) gói nylon trong loại một đầu kẹp có viền có màu đỏ được kẹp kín; 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm 01 (một) bình bằng thủy tinh đã qua sử dụng có kích thước (10x17)cm, có gắn 01 (một) cái nỏ bằng thủy tinh và 01 (một) cái ống hút bằng nhựa màu trắng chiều dài 28,5 cm ở trên miệng bình; 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy bằng chai nhựa màu trắng có nắp đậy màu đen, trên nắp có gắn đoạn ống thủy tinh (nỏ); 01 (một) cây kéo bằng kim loại màu trắng có dài 10 cm, đã qua sử dụng; 01 (một) dao rọc giấy có cán bằng nhựa màu đỏ, lưỡi bằng kim loại, có chiều dài 19 cm, đã qua sử dụng; 01 (một) bật lửa màu trắng đã qua sử dụng. 60 (sáu mươi) bịch nylon không màu chưa qua sử dụng; 01 (một) dao lam đã qua sử dụng; 07 (bảy) cái nỏ (đoạn ống thủy tinh được uốn cong và thổi phồng 1 đầu để dùng vào việc sử dụng ma túy) có cùng hình dạng và kích thước trong đó 03 (ba) đoạn đã qua sử dụng và 04 (bốn) đoạn chưa qua sử dụng; 01 (một) đoạn ống thủy tinh (nỏ) đã qua sử dụng đã bị hư hỏng; 01 (một) đoạn ống hút nhựa màu đen; 01 (một) đoạn ống hút nhựa màu tím; 01 (một) túi vải đeo chéo màu xám – đen đã qua sử dụng; 01 (một) túi vải hình hộp chữ nhật màu xanh–vàng–đen đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A3S, kiểu máy CPH1903, số phiên bản CPH1803EX_11_A.34, màu đỏ đen, đã qua sử dụng, không có nắp lưng điện thoại, không có gắn sim, còn hoạt động đã được niêm phong ký hiệu ĐT OPPO-QT-T; (CAMERA). 01 (một) đầu camera quan sát, nhãn hiệu CZVIC, model CS-C1C; SN E18999564; FCC ID 2ADV2_CSCIQ1HC; IC: 23928_CSCTQ1HC, Made in China, đã qua sử dụng.

- Trả lại cho bị cáo Trần Thanh T gồm: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A83, kiểu máy CPH1729, màu đen, đã qua sử dụng, gắn sim thuê bao 0915664338, còn hoạt động, đã được niêm phong ký hiệu ĐT OPPO-QTP1-TOÀN. 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 ProMax, màu đen, số sê ri DNPZD3QRNYK, Số IMEI 355238915698743, không gắn thẻ sim, đã qua sử

dụng, còn hoạt động, đã được niêm phong ký hiệu ĐT IPHONE-KXP2-T;. 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A10S, kiểu máy SM-A107F/DS, số sêri R9WM809NP2J, IMEI1: 385176103916868; IMEI2: 358177103916866, màn hình cảm ứng, màu đen đã qua sử dụng, không có gắn sim, còn hoạt động đã được niêm phong ký hiệu ĐTSAMSUNG-KXP2-T; tiền Việt Nam 480.000 đồng (Bốn trăm tám mươi nghìn đồng) đã được niêm phong ký hiệu TVN-T-QT1; tiền Việt Nam 6.900.000 đồng (Sáu triệu, chín trăm nghìn đồng) đã được niêm phong TVN-T-QT2; tiền Việt Nam 5.160.000 đồng (Năm triệu, một trăm sáu mươi nghìn đồng) đã được niêm phong, ký hiệu TVN-T-KX1; tiền Việt Nam 20.411.000 đồng (Hai mươi triệu, bốn trăm mười một nghìn đồng) đã được niêm phong, ký hiệu TVN-T-KX2; 01 (một) xe mô tô mang biển số 83C1-271.85, nhãn hiệu Yamaha, số loại Luvias FI, màu trắng bạc, số máy 1SK1027576, số khung SK10FY027562, xe đã qua sử dụng, trầy xước nhiều nơi còn hoạt động; 01 (một) xe gắn máy mang biển số 83PT-059.41, dáng Wave, màu đỏ, số máy RNRHA139FMB118185, RNRWCB7UMB1118185, xe đã qua sử dụng, trầy xước nhiều nơi còn hoạt động.

- Trả lại cho Trần Tuấn I: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu ITEL, loại bàn phím, màu đen, số IMEI 1: 355353180172086, IMEI 2: 3553531801172, điện thoại đã qua sử dụng còn hoạt động, đang sử dụng 02 sim thuê bao số 093.575848 và 0762.908140 đã được niêm phong ký hiệu ĐT-QT-M.

- Trả lại cho Lê Hùng H: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A6+, kiểu máy SM-A605G/DS, số sê ri R58K64VLWHD, IMEI1: 356472094579241; IMEI2: 356473094579249, màn hình cảm ứng, màu xanh đã qua sử dụng đã được niêm phong ký hiệu ĐT-QT-H; tiền Việt Nam 412.000 đồng (Bốn trăm mười hai nghìn đồng) đã được niêm phong, ký hiệu TVN-H.

- Trả lại cho Nguyễn Ngọc Y: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG A21S, kiểu máy, SM-A217F/DTS, loại màn hình cảm ứng, màu xanh, đã qua sử dụng, bị bể màn hình đã được niêm phong ký hiệu ĐT-QT-Y.

- Trả lại cho Dương Văn I: Tiền Việt Nam 935.000 đồng (Chín trăm ba mươi lăm nghìn đồng) đã được niêm phong, ký hiệu TVN-I.

(*Vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng đang quản lý theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 22 tháng 11 năm 2023*).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Trần Thanh T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh

Sóc Trăng xét xử lại theo trình tự thủ tục phúc thẩm; đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên toà thì thời hạn này được tính kể từ ngày nhận bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Xuyên;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng;
- Cơ quan Thi hành án hình sự - Công an huyện Mỹ Xuyên;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỹ Xuyên, (khi bản án có hiệu lực pháp luật);
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Cao Thanh Nhanh